

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DUUYÊN HẢI
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2019/HS-ST
Ngày 15-5-2019

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DUUYÊN HẢI, TỈNH TRÀ VINH**

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Đăng

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Sĩ Thọ; Nghề nghiệp: Cán bộ; Nơi công tác: Hạt Kiểm lâm liên huyện Duyên Hải - thị xã Duyên Hải.

Ông Huỳnh Minh Rảnh; Nghề nghiệp: Cán bộ; Nơi công tác: Hội chữ thập đỏ huyện Duyên Hải (Nguyên là Bí thư Đoàn thanh niên huyện Duyên Hải).

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Vĩnh Lâm - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh tham gia phiên tòa: Ông Lâm Minh Khoa - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Duyên Hải, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 05/2019/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Diệp Vũ K sinh ngày 09 tháng 4 năm 2002 tại tỉnh Trà Vinh; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú ấp L, xã ĐX, huyện D, tỉnh Trà Vinh, nghề nghiệp không; trình độ học vấn 09/12; dân tộc kinh; tôn giáo không; quốc tịch Việt Nam; con ông Diệp Văn N và bà Nguyễn Thị Đ; tiền sự không; tiền án không; nhân thân tốt; bị cáo bị tạm giữ ngày 25-01-2019, đến ngày 28-01-2019 chuyển tạm giam đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo:

Ông Diệp Văn N sinh năm 1976, là cha của bị cáo (Có mặt).

Bà Nguyễn Thị Đ sinh năm 1980, là mẹ của bị cáo (Có mặt).

Cùng nơi cư trú: ấp L, xã ĐX, huyện D, tỉnh Trà Vinh.

- Người bào chữa cho bị cáo: Ông Trần Minh Nhật, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Chi nhánh trợ giúp pháp lý số 1 tỉnh Trà Vinh (Có mặt).

- Người làm chứng: Anh Châu Quốc H sinh ngày 03-12-2001 (Vắng mặt).

Nơi cư trú: Khóm 7, thị trấn Đ, huyện T, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 24-01-2019 Lê Văn P điều khiển xe mô tô biển số 84H8-6787 đến khu vực xã ĐX uống nước với Diệp Vũ K, đến khoảng 19 giờ cùng ngày K hỏi mượn xe của P đi công chuyện, K điều khiển xe mô tô từ xã ĐX, huyện D đến ấp B, xã Đ, huyện T để gặp Trần Phước T mua ma túy. Khi gặp T, K nói “*Anh, em có ba trăm*” để hỏi mua ma túy với số tiền 300.000 đồng, nghe K nói T đồng ý nhận tiền và lấy trong túi quần ra 01 đoạn ống nhựa được hàn kín hai đầu, bên trong có chứa tinh thể rắn màu trắng bán cho K, sau đó K cắt đoạn ống nhựa này vào trong lớp vải cạnh dây kéo quần Jean màu đen đang mặc trên người và điều khiển xe mô tô đi đến thị trấn Đ, huyện T rủ Châu Quốc H đi đến nhà trọ 562 thuộc ấp C, xã ĐX, huyện D để sử dụng ma túy thì bị Công an bắt quả tang cùng với vật chứng.

Tại Bản kết luận giám định số 54/KLGD-PC09 ngày 26-01-2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long kết luận: Mẫu tinh thể rắn màu trắng bên trong 01 đoạn ống nhựa được niêm phong trong phong bì gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1900 gam, loại Methamphetamine.

Ngoài ra Diệp Vũ K còn khai nhận vào khoảng 15 giờ ngày 24-01-2019 K có mua ma túy của Trần Phước T với số tiền 200.000 đồng, sau đó rủ Châu Quốc H đến nhà trọ 562 thuộc ấp C, xã ĐX, huyện D cùng nhau sử dụng hết, quá trình điều tra không chứng minh được nên không có cơ sở xử lý.

Tại bản cáo trạng số 06/CT-VKSDH ngày 26-3-2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải đã truy tố bị cáo Diệp Vũ K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Diệp Vũ K khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Cũng tại phiên tòa hôm nay, Kiểm sát viên trình bày bản luận tội vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Diệp Vũ K từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; về vật chứng áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có đặc điểm sau: niêm phong mẫu vật hoàn trả số 54/KLGD-PC09 ngày 26-01-2019 có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long và 01 (Một) cái quần Jean, hiệu TL, dài 95cm, rộng nhất 47cm, hai ống quần mặt trước bị thủng lỗ. Ngoài ra còn đề nghị áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 buộc bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm.

Ông Diệp Văn N, bà Nguyễn Thị Đ là người đại diện hợp pháp của bị cáo K trình bày, bị cáo phạm tội là do gia đình thiếu quan tâm trong coi quản lý, bị cáo tuổi đời còn nhỏ nên chưa nhận thức được hết hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo phát biểu quan điểm bào chữa: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát, bản luận tội của Kiểm sát viên đề nghị về tội danh đối với bị cáo là đúng người đúng tội và đúng pháp luật. Sau khi phân tích tính chất vụ án, điều kiện hoàn cảnh phạm tội, đặc điểm nhân thân, trình độ học vấn thấp, bị cáo cũng là nạn nhân của tệ nạn ma túy, sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người phạm tội tự thú, bị cáo có người thân có công với Nhà nước trong thời kỳ kháng chiến, bị cáo có nhân thân tốt chưa có tiền án, tiền sự, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, do đó đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm r, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự, xem xét áp dụng mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo sớm cải tạo trở thành công dân tốt.

Bị cáo Diệp Vũ K nói lời sau cùng: Xin Hội đồng xét xử cho bị cáo mức án thấp nhất để sớm về với gia đình, hòa nhập với cộng đồng làm người có ích cho xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa không có người nào kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2]. Kết quả thẩm vấn, tranh luận công khai, lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp biên bản bắt người phạm tội quả tang, khám xét, khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, phù hợp với các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đủ căn cứ kết luận: Khoảng 19 giờ 40 phút, ngày 24-01-2019 tại nhà trọ 562 thuộc ấp C, xã ĐX, huyện D bị cáo Diệp Vũ K đã thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy trên người, có khối lượng là 0,1900 gam, loại Methamphetamine, bị lực lượng Công an bắt quả tang cùng tang vật. Như vậy, hành vi của bị cáo Diệp Vũ K đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3]. Về tính chất vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý, nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách về độc quyền quản lý và phòng chống tội phạm về ma túy của Nhà nước, gây mất trật tự trị an và an toàn xã hội. Nhà nước Việt Nam nghiêm cấm việc sản xuất, mua bán, tàng trữ, sử dụng trái phép chất

ma túy, đồng thời quy định hình phạt nghiêm khắc những ai cố tình vi phạm. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và đấu tranh phòng chống hành vi phạm tội tương tự.

[4]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có người thân có công với Nhà nước trong thời kỳ kháng chiến, thời điểm thực hiện hành vi phạm tội bị cáo chưa thành niên nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, Hội đồng xét xử thống nhất áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật Hình sự đối với bị cáo.

[5]. Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”, do đó bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, bị cáo K là người chưa thành niên và chưa có tài sản riêng nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với Trần Phước T, bị cáo Diệp Vũ K khai nhận mua ma túy có khối lượng 0,1900 gam của T, nhưng T không thừa nhận và cũng không bắt quả tang lúc T bán ma túy cho bị cáo K, chỉ có duy nhất lời K của bị cáo K chưa có chứng cứ gì khác chứng minh hành vi này nên chưa đủ căn cứ truy tố trách nhiệm hình sự đối với T, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Duyên Hải tiếp tục điều tra làm rõ sẽ xử lý sau.

[6]. Về vật chứng: Xét thấy 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có đặc điểm sau: niêm phong mẫu vật hoàn trả số 54/KLGD-PC09 ngày 26-01-2019 có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long và cần tịch thu tiêu hủy; 01 (Một) cái quần Jean, hiệu TL, dài 95cm, rộng nhất 47cm, hai ống quần mặt trước bị thủng lỗ là tài sản riêng của bị cáo tuy nhiên bị cáo cho rằng không còn giá trị sử dụng và không yêu cầu nhận lại nên tịch thu tiêu hủy.

[7]. Xét bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Duyên Hải đã truy tố bị cáo Diệp Vũ K về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội. Quan điểm luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với vụ án là có căn cứ, hình phạt mà Kiểm sát viên đề nghị tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, phù hợp quy định pháp luật nên được chấp nhận.

[8]. Xét quan điểm bào chữa của Trợ giúp viên pháp lý đề nghị áp dụng các tình tiết giảm nhẹ và mức thấp nhất của khung hình phạt đối với bị cáo K là có căn cứ và phù hợp với tính chất vụ án nên được chấp nhận, riêng đối với đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ là người phạm tội tự thú theo quy định tại điểm r khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự là không phù hợp với tình tiết của vụ án, bởi vì bị cáo khai nhận vào khoảng 15 giờ ngày 24-01-2019 có mua ma túy của Trần Phước T với số tiền 200.000 đồng, sau đó rủ Châu Quốc H cùng nhau sử dụng hết. Lần này không bắt quả tang và thu giữ được có phải là chất ma túy không, khối lượng

là bao nhiêu gam, nên cơ quan tiến hành tố tụng không có cơ sở xử lý, do đó không có căn cứ để áp dụng tình tiết giảm nhẹ người phạm tội tự thú.

[9]. Về án phí: Buộc các bị cáo Diệp Vũ K phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Diệp Vũ K phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 91, Điều 101 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Diệp Vũ K 01 (Một) năm tù, thời hạn phạt tù được tính từ ngày 25-01-2019.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 (Một) phong bì niêm phong chứa ma túy có đặc điểm sau: niêm phong mẫu vật hoàn trả số 54/KLGD-PC09 ngày 26-01-2019 có đóng dấu niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Long và 01 (Một) cái quần Jean, hiệu TL, dài 95cm, rộng nhất 47cm, hai ống quần mặt trước bị thủng lỗ.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Diệp Vũ K phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Án xử sơ thẩm bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị cáo, người bào chữa cho bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự”.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- STP tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Duyên Hải;
- CA huyện Duyên Hải;
- CCTHADS huyện Duyên Hải;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Phạm Văn Đăng